

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62/2021/HNGĐ – ST**

Ngày 29-9-2021

V/v “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Vui

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Oanh – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 140/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXX-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2021/QĐST-DS ngày 10 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 9, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7, ấp 9, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo nội dung đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai ngày 17/6/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn - bà Vũ Thị B trình bày:

Bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Thanh V tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết tại UBND xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay nhận thấy vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa nên bà Vũ Thị B xin được ly hôn với ông Nguyễn Thanh V

Về con chung: Bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Thanh V có 02 người con chung là: Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 30/9/2009 và Nguyễn Thanh L, sinh ngày 07/7/2011. Hiện hai con đang sống chung với Bà B. Khi ly hôn bà Vũ Thị B xin nuôi con hai con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn - ông Nguyễn Thanh V: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt làm việc. Căn cứ biên bản xác minh cùng ngày 05/5/2021 của Tòa án xác minh tại Công an xã Lộc Điền xác định: ông V có đăng ký hộ khẩu tại tổ 7, ấp 9, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên hiện nay ông V đang đi làm ăn, không có mặt tại địa phương. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án cho ông V theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bị đơn không có văn bản trình bày ý kiến, không giao nộp tài liệu chứng cứ và không có mặt theo các thông báo, quyết định của Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành pháp luật. Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội Đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Vũ Thị B.

+ Về hôn nhân: Cho bà Vũ Thị B ly hôn với ông Nguyễn Thanh V

+ Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 30/9/2009 và Nguyễn Thanh L, sinh ngày 07/7/2011 cho bà Vũ Thị B nuôi dưỡng. Bà B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn bà Vũ Thị B có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Thanh V. Ông Nguyễn Thanh V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp 9, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Thanh V tự nguyện kết hôn với nhau từ năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, vì vậy hôn nhân của Bà B và ông V là hợp pháp. Theo lời trình bày của Bà B thì giữa Bà B và ông V phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay Bà B xác định không còn tình cảm với ông V và yêu cầu được ly hôn. Đối với ông V, quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông V không đến làm việc cũng như tham gia hòa giải để đưa ra ý kiến và biện pháp hàn gắn mâu thuẫn vợ chồng. Như vậy, có căn cứ để xác định tình trạng hôn nhân giữa Bà B và ông V đã mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Vũ Thị B.

[2.2] Về con chung: Bà Vũ Thị B và ông Nguyễn Thanh V có 02 người con chung là: Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 30/9/2009 và Nguyễn Thanh L, sinh ngày 07/7/2011. Hiện hai con chung đang sống với Bà B. Khi ly hôn bà Vũ Thị B xin nuôi hai con, không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án ông V không đến Tòa án làm việc, không có ý kiến về việc nuôi con chung. Cháu Tiên và cháu Luân hiện đang ở với mẹ, các cháu đều có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Vì vậy, cần giao cho bà Vũ Thị B nuôi con chung tên là Nguyễn Thị Thủy T và Nguyễn Thanh L là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà Vũ Thị B không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Theo bà Vũ Thị B trình bày Bà B và ông V không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Nguyễn Thanh V không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Theo bà Vũ Thị B trình bày Bà B và ông V không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Nguyễn Thanh V không đến Tòa án làm việc, không trình bày ý kiến về nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Như vậy, bà Vũ Thị B phải chịu số tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 19, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84, 85, 86 và 87 Luật hôn nhân gia đình năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị B.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Vũ Thị B ly hôn với ông Nguyễn Thanh V.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Thủy T, sinh ngày 30/9/2009 và Nguyễn Thanh L, sinh ngày 07/7/2011 cho bà Vũ Thị B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo luật định.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

5. Về án phí: Bà Vũ Thị B chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 019674 ngày 29 tháng 4 năm 2021.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc Điền;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Quyết